**TUẦN 22– TIẾT 85,86,87,88 – Bài 31: ĐỘNG VẬT**

**1. Đa dạng động vật**

*a) Tìm hiểu nhóm động vật không xương sống trong tự nhiên*

\* Ruột khoang

- Đặc điểm chung của ruột khoang

 + là nhóm động vật đa bào bậc thấp.

 + cơ thể hình trụ

 + có nhiều tua miệng.

 + đối xứng tỏa tròn

 + sống ở môi trường nước

- Đại diện: Thủy tức, sứa, hải quỳ, san hô.

\* Giun

- Hình dạng đa dạng ( dẹp, ống, phân đốt)

- Cơ thể đối xứng hai bên, đã phân biệt đầu đuôi, lưng, bụng.

- Nơi sống: trong đất ẩm, nước, hoặc trong cơ thể sinh vật.

- Đại diện: Sán lá gan, giun đũa, giun đất.

\* Thân mềm

- Cơ thể mềm.

- Không phân đốt.

- Có vỏ đá vôi bao bọc.

- Đa dạng về số lượng loài, hình dạng, kích thước, môi trường sống.

- Đại diện: Trai, ốc, mực, hến, sò..

\* Chân khớp

- Cấu tạo cơ thể chia ba phần: (Đầu, ngực bụng)

- Cơ quan di chuyển: ( chân, cánh).

- Cơ thể phân đốt, đối xứng hai bên, bộ xương ngoài bằng kitin để nâng đỡ và bảo vệ cơ thể, các đôi chân khớp động.

- Đa dạng về số lượng loài, môi trường sống.

- Đại diện: Nhện, gián, bọ xít, ong, kiến, bướm, tôm, cua.

*b) Tìm hiểu nhóm động vật có xương sống trong tự nhiên*

\* Lớp cá

- Môi trường sống : nước

- Cơ quan di chuyển: bằng vây

- Đại diện: cá mè, cá chép, lươn, cá thu, cá hồi,...

\* Lớp lưỡng cư

- Môi trường sống : trên cạn

- Cơ quan di chuyển: chân có màng bơi, một số không có đuôi (cá cóc) hoặc không có đuôi ( ếch, cốc) hoặc một số thiếu chân (ếch giun)

- Đại diện: ếch đồng, nhái, cá cóc,...

\* Lớp bò sát

- Môi trường sống : trên cạn ( trừ một số loài như cá sấu, rắn nước, rùa )

- Cơ quan di chuyển: chân

- Đại diện: rắn, thằn lằn, rùa, cá sấu,....

\* Lớp chim

- Môi trường sống : trên cạn, mình có lông vủ bao phủ, đặc điểm của cơ thể thích nghi với môi trường khác nhau

- Cơ quan di chuyển: chân, cánh

- Đại diện: chim chạy ( đà điểu), chim bơi (chim cánh cụt), chim bay (bồ câu),....

\* Động vật có vú

- Có tổ chức cấu tạo cơ thể cao nhất

- Bộ lông mao bao phủ

- răng phân hóa thành răng cửa, răng nanh, răng hàm

- Đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ

- Môi trường sống đa dạng

- Đại diện: ngựa, thỏ, chuột, mèo, khỉ,...

**2. Tác hại của động vật trong đời sống con người**

\* Tác hại của động vật

+ Kí sinh gây bệnh cho người và động vật.

+ Là vật trung gian truyền bệnh

+ Phá hại mùa màng, làm giảm năng suất của cây trồng.

+ Làm hỏng các công trình, tàu thuyền ....

\* Biện pháp phòng trừ động vật gây hại:

- Giun sán

 - Vệ sinh sạch sẽ cơ thể, tay chân.

 - Ăn chín uống sôi.

 - Tẩy giun định kì.

- Tiêu diệt những động vật là trung gian truyền bệnh.

- Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật để tiêu diệt một số loại cô trùng hại thực vật.

- Sử dụng đấu tranh sinh học để bảo vệ những loài có ích cho con người.